



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 616
Chủ nhật
Ngày 20 - 10 - 2019

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

PHỤ NỮ THÁI BÌNH

Sáng tạo, tự tin phát triển kinh tế và khởi nghiệp

(Xem trang 2)



Công nhân Công ty MXP vận hành máy thêu công nghiệp.

Ảnh: THÀNH TÂM

LÀNG THANH BÌNH
Đậm sâu hai quê
Mường Thanh - Thái Bình



Trang 4 - 5

ĐẠI VƯƠNG
SINH THẦN



Trang 6

PHÁO ĐÀI
ĐỒNG BẰNG



Trang 7

PHỤ NỮ THÁI BÌNH

Sáng tạo, tự tin phát triển kinh tế và khởi nghiệp

■ NGUYỄN THỊ MINH HIỀN
Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh



Lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham quan các gian hàng giới thiệu các sản phẩm do hội viên, phụ nữ và các doanh nghiệp nữ làm chủ.

Nhận thức sâu sắc vai trò của tổ chức hội và của hội viên, phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong 3 năm (2017 - 2019), các cấp hội phụ nữ trong tỉnh đã nỗ lực, năng động, sáng tạo tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp. Ban Thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ (LHPN) tỉnh đã tổ chức các lớp tập huấn cho 100% cán bộ hội chuyên trách từ tỉnh đến cơ sở về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh, vai trò của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế. Tiến hành rà soát, khảo sát phụ nữ có nhu cầu khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh, để nắm bắt số lượng phụ nữ có nhu cầu tham gia phát triển kinh tế, từ đó có các giải pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả. Tổ chức tập huấn hướng dẫn xây dựng kế hoạch, ý tưởng kinh doanh, kế hoạch marketing, kế hoạch quản lý tài chính và quản lý nhân sự cho gần 200 chị là thành viên ban quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác và chị em hội viên, phụ nữ có nhu cầu, mong muốn khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp. Phối hợp với các công ty và các trường đại học tổ chức lớp tập huấn về kỹ năng kinh doanh công nghệ số, kỹ năng mềm, kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh; kiến thức “Giới và kinh doanh”, kiến thức, kỹ năng quản lý chợ, kinh doanh hộ gia đình

tại khu vực nông thôn cho gần 500 cán bộ, hội viên, phụ nữ. Phối hợp triển khai chương trình “Chị Nest” giúp 331 cán bộ, hội viên tại 56 xã về vốn, kỹ năng bán hàng. Thành lập nhóm phụ nữ khuyết tật tự lực khởi nghiệp tại tỉnh thu hút 25 phụ nữ khuyết tật tự lực có nhu cầu và mong muốn khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp tham gia. Định kỳ tổ chức sinh hoạt, tập huấn các kiến thức, kỹ năng về quản lý tài chính, xây dựng kế hoạch kinh doanh, marketing, kỹ năng kinh doanh công nghệ số, kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh online... giúp chị em tự tin khởi nghiệp.

Các cấp hội phụ nữ trong tỉnh tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ có nhu cầu, ý tưởng khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh chủ động xây dựng, đề xuất các ý tưởng, kế hoạch kinh doanh tham gia ngày phụ nữ sáng tạo năm 2018 và cuộc thi Chứng minh ý tưởng (PoC) lần thứ 3 với chủ đề: “Phụ nữ và tương lai của nền kinh tế xanh” năm 2019. Các cấp hội trong tỉnh đã hỗ trợ thành lập được 6 hợp tác xã và 16 tổ hợp tác sản xuất, kinh doanh nhiều ngành nghề khác nhau có phụ nữ tham gia quản lý; đồng thời đẩy mạnh các hoạt động dạy nghề, giới thiệu, tìm tạo việc làm cho gần 5.000 hội viên, phụ nữ. Hàng năm tổ chức các buổi tọa đàm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các chị em khởi nghiệp thành công với các chị em mới khởi nghiệp. Hội doanh

nhân nữ và các câu lạc bộ nữ chủ doanh nghiệp của các huyện, thành phố tiếp tục duy trì hoạt động và thu hút thành viên, hội viên tham gia.

Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn vay ủy thác Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tổ chức tài chính vi mô với số dư nợ đến nay gần 2.000 tỷ đồng cho gần 55.000 thành viên vay vốn. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tương trợ, giúp đỡ nhau thông qua các hình thức cho vay không lấy lãi, giúp không hoàn lại bằng tiền, thóc, vàng, vật tư phân bón... trị giá trên 4 tỷ đồng; hàng năm giúp được trên 600 hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ thoát nghèo.

Những kết quả hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong 2 năm qua của các cấp hội LHPN tỉnh Thái Bình có ý nghĩa rất quan trọng, khẳng định tinh thần trách nhiệm, nhận thức đúng đắn và sự vào cuộc quyết liệt của các cấp hội phụ nữ trong tỉnh và tinh thần, ý chí vươn lên của hội viên, phụ nữ.

Trong thời gian tới, để tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, các cấp hội phụ nữ trong tỉnh sẽ tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đó là:

Một là, tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, sâu rộng, nâng cao nhận thức

cho hội viên, phụ nữ về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò, vị trí của phụ nữ đối với phát triển kinh tế, đồng thời tiếp tục tuyên truyền đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp”.

Hai là, các cấp hội tiếp tục tham mưu UBND cùng cấp chỉ đạo các ngành, đoàn thể thực hiện đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”. Trong thực hiện, ưu tiên và quan tâm tuyên truyền, vận động nông dân tích tụ ruộng đất, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi; tích cực tham gia xây dựng, phát triển vùng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao hướng tới nền nông nghiệp hữu cơ, sản xuất liên kết theo chuỗi và gắn với tiêu thụ sản phẩm.

Ba là, căn cứ vào kế hoạch giai đoạn, kế hoạch hàng năm, rà soát, nắm bắt nhu cầu khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp của hội viên, phụ nữ, từ đó có kế hoạch tập huấn, hỗ trợ phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp thành công. Tiếp tục các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, tín chấp vay vốn, dạy nghề, tạo việc làm cho hội viên, phụ nữ; sản xuất bảo đảm an toàn và bảo vệ môi trường, đồng thời tích cực hưởng ứng phong trào “Chống rác thải nhựa”.

Bốn là, làm tốt công tác tuyên truyền các gương điển hình trong lĩnh vực khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh và kinh doanh thành công. Hàng năm tổ chức các hoạt động Ngày phụ nữ sáng tạo - khởi nghiệp; khích lệ hội viên, phụ nữ phát huy trí tuệ, tài năng, sự sáng tạo, mạnh dạn trong đầu tư phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng.

Năm là, duy trì các hoạt động phối hợp với Hội Doanh nhân nữ tỉnh, các câu lạc bộ nữ chủ doanh nghiệp của 8 huyện, thành phố; duy trì các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, dạy nghề giới thiệu việc làm cho phụ nữ. Động viên phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh và những phụ nữ đã khởi nghiệp thành công tiếp tục rèn luyện phẩm chất đạo đức, xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thị trường để phát triển kinh tế và làm giàu chính đáng.

Với tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, trách nhiệm, sự nỗ lực phấn đấu, vào cuộc quyết liệt của các cấp hội phụ nữ trong tỉnh cùng với những ý tưởng sáng tạo, tinh thần tự lực, tự cường, ham học hỏi, hăng say lao động và ý thức tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật vào cuộc sống của phụ nữ; sự phối hợp, gắn bó chặt chẽ với các cấp, các ngành, đoàn thể, các đơn vị, các tổ chức và cá nhân tiến bộ, nhất định các cấp hội phụ nữ trong tỉnh sẽ gặt hái được những thắng lợi mới trong lĩnh vực phát triển kinh tế, xây dựng tổ chức hội ngày càng vững mạnh, góp phần xây dựng tỉnh Thái Bình ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Phụ nữ LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ

■ PHƯƠNG CHI

Phát huy vai trò của phụ nữ trong xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, những năm qua, Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) tỉnh đã chỉ đạo các cơ sở hội thành lập nhiều mô hình do phụ nữ làm chủ. Đến nay, các mô hình này đã phát huy hiệu quả, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế của địa phương, từng bước giải quyết những khó khăn trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.



Chị Trương Thị Ngươn (áo xanh dương bên trái) giới thiệu sản phẩm của HTX Sản xuất kinh doanh dịch vụ nón lá Nam Hà.

Tại xã An Khê (Quỳnh Phụ), mặc dù các hội viên hội phụ nữ đã cùng các thành viên trong gia đình tổ chức sản xuất rau, củ, quả an toàn thời gian dài trước đây, tuy nhiên việc sản xuất mang tính nhỏ lẻ, manh mún nên gặp nhiều khó khăn, nhất là trong việc tìm kiếm thị trường. Sự ra đời của tổ hợp tác trồng rau an toàn thôn Đại Đồng, xã An Khê đã tăng cường tính liên kết giữa các thành viên và liên kết các hoạt động sản xuất, cung cấp sản phẩm rau màu, các mặt hàng nông sản chất lượng cho các cửa hàng thực phẩm sạch. Chị Đỗ Thị Hợp, Tổ trưởng tổ hợp tác trồng rau an toàn thôn Đại Đồng cho biết: Tổ hợp tác được thành lập tháng 10/2018 gồm 20 thành viên. Mặc dù trồng rau màu phụ thuộc nhiều vào thời tiết và giá cả thị trường, nhưng với việc trồng rau an toàn theo hướng liên kết với các hội viên khác để tạo ra một sản phẩm đồng nhất đã giúp nhiều chủ hộ trồng rau có đầu ra và thu nhập ổn định hơn việc trồng rau của từng hộ gia đình trước kia. Đây cũng là một trong số các hướng đi để thay đổi lối canh tác cũ, hoàn thiện hơn cách sản xuất an toàn vì sức khỏe cộng đồng.

Còn bà Trương Thị Ngươn, Chủ tịch Hội đồng quản trị Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh dịch vụ nón lá Nam Hà (Tiền Hải) chia sẻ: Xã Nam Hà có nghề truyền thống là làm nón lá, tạo việc làm cho hơn 1.100 lao động tranh thủ lúc nông nhàn có thể làm nón. Mỗi năm, Nam Hà xuất bán 15.000 chiếc nón lá ra thị trường, trung bình 1 lao động có thu nhập khoảng 1,5 triệu đồng/tháng. Khi thành lập Hợp tác xã, thu nhập của 1 lao động sẽ tăng lên dù công suất không thay đổi. Bởi Hợp tác xã đứng ra là đại lý cấp 1 để nhập nguyên liệu giá thành rẻ cho thành viên, không

qua khâu trung gian và bao tiêu sản phẩm với giá cao nhất để tiêu thụ tại các thị trường trong và ngoài nước. Bà Phạm Thị Mùi, 1 trong 150 thành viên của Hợp tác xã cho biết: Bà con nhân dân vẫn tranh thủ lúc nông nhàn để làm nghề. Thu nhập của bà con không cao lắm nhưng có việc làm ổn định cho mọi người, các cháu học sinh, người đi làm công ty hay người cao tuổi đều có thể làm được. Hợp tác xã được

thành lập cũng là để giữ gìn và phát triển nghề truyền thống của địa phương, xây dựng thương hiệu nón lá Nam Hà trên thị trường.

Đồng chí Nguyễn Thị Minh Hiền, Phó Chủ tịch Hội LHPN tỉnh cho biết: Hội LHPN tỉnh xác định việc hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp bền vững, nhất là việc chị em liên kết để tham gia phát triển kinh tế tập thể, thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác

là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã là sự hỗ trợ, giúp đỡ, cùng nhau liên kết sản xuất để sản xuất phát triển, các thành viên có thu nhập cao, đời sống được nâng lên. Hội LHPN tỉnh cùng hội phụ nữ ở cơ sở động viên, hỗ trợ chị em, đặc biệt những chị em có tiềm năng phát triển thì phải nắm bắt kịp thời. Chị em có những vướng mắc, băn khoăn thì giải thích, hướng dẫn, để chị em mạnh dạn, tự tin khởi nghiệp. Với nữ nông dân muốn khởi nghiệp, hội hướng dẫn thay đổi phương thức sản xuất manh mún, kém hiệu quả sang thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã, giúp họ hình thành tư duy làm kinh tế theo chuỗi giá trị.

Trong quá trình vận động chị em khởi nghiệp, cán bộ hội phụ nữ các cấp tập trung giúp đỡ chị em ngay từ ý tưởng, đến xây dựng kế hoạch, phương án kinh doanh. Khi kế hoạch được triển khai, chị em mong muốn tổ chức hội đồng hành ở phương diện nào, thì thông qua đó, hội có điều kiện giúp đỡ kịp thời và đúng trọng tâm. Song song với việc đào tạo, Hội LHPN tỉnh đã tạo điều kiện cho chị em phụ nữ tiếp cận nguồn vốn vay tín dụng thông qua phối hợp với các hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chương trình, dự án, doanh nghiệp hỗ trợ vay vốn. Trong 2 năm qua, các cấp hội phụ nữ trong tỉnh đã tích cực tuyên truyền, vận động, tạo nguồn lực; năng động, sáng tạo, trách nhiệm trong hỗ trợ thành lập 5 hợp tác xã và 15 tổ hợp tác sản xuất, kinh doanh nhiều ngành nghề khác nhau có phụ nữ tham gia quản lý. Hiện nay có nhiều mô hình kinh tế tập thể do phụ nữ làm chủ được hội LHPN các cấp hỗ trợ thành lập hoạt động hiệu quả trên nhiều lĩnh vực, phù hợp với điều kiện địa phương, tạo việc làm tại chỗ cho nhiều lao động nữ như: Tổ hợp tác sản xuất kinh doanh hàng túi, rổ xuất khẩu xã Đông Phương (Đông Hưng); Tổ hợp tác dịch vụ kèn đồng Hương Lúa, xã Thụy Liên (Thái Thụy)...

Hoạt động của các mô hình kinh tế tập thể do phụ nữ làm chủ đã tạo sự đoàn kết, gắn bó trong khu dân cư, đồng thời đã phát huy vai trò của hội phụ nữ các cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của hội; cải thiện và nâng cao đời sống của hội viên, phụ nữ, góp phần xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế ở các địa phương.



Sự đồng hành của các cấp hội đã giúp nhiều phụ nữ có thêm điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế tập thể.

LÀNG THANH BÌNH

Đậm sâu hai quê Mường Thanh - Thái Bình

■ NGUYỄN HIỂN
Báo Điện Biên Phủ

Cái tên làng Thanh Bình (xã Thanh Lương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên) được đặt từ 55 năm trước bởi những người đầu tiên thành lập khu dân cư này. Thanh Bình là tên gọi được ghép từ 2 địa danh Mường Thanh và Thái Bình - thể hiện tình cảm yêu thương, gắn bó với quê hương của những người con Thái Bình vượt bao gian khó lên mảnh đất Mường Thanh xây dựng vùng kinh tế mới và bảo vệ biên giới Tổ quốc theo chủ trương của Đảng, Nhà nước. Đồng thời, gửi gắm mong ước, hy vọng về một cuộc sống bình yên, êm ấm, đủ đầy nơi quê hương mới.

Kỷ ức một thời gian khó

Đầu năm 2019 mới đây, làng Thanh Bình đã tổ chức kỷ niệm 55 năm thành lập. Các thế hệ người dân trong làng cùng ôn lại những ngày gian lao, vất vả khi mới đặt chân lên mảnh đất Điện Biên. Ngày ấy (năm 1964), 28 hộ gia đình với hơn 150 nhân khẩu thuộc hai xã Đông Xuân, Hoàng Diệu, huyện Đông Quan (nay là huyện Đông Hưng), tỉnh Thái Bình cùng nhau gồng gánh đổ đặc lên mảnh đất Mường Thanh dựng nhà, lập làng mà không biết trước, cũng không hình dung được cuộc sống nơi vùng cao Tây Bắc sẽ như thế nào. Ông Vũ Đức Hợi, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Văn hóa làng Thanh Bình cùng gia đình lên Điện Biên khi 17 tuổi, kể lại: Thời điểm ấy, khu vực lòng chảo Mường Thanh còn hoang vu, đồi núi mấp mô cùng vô số tàn tích chiến tranh. Dân cư thì thưa thớt, chúng tôi và đồng bào bản địa lại bất đồng ngôn ngữ, khác biệt văn hóa. Các gia đình đều dựng lều tranh ở tạm, áo không đủ mặc, cơm không đủ no, bữa nào cũng ăn độn rau củ. Gian khổ quá nên đã có 3 hộ bỏ về quê cũ, lúc ấy đảng viên (6 người), đoàn viên thanh niên (16 người) ra sức động viên, gương mẫu đi đầu nhận những phần việc khó khăn nhất để khích lệ tinh thần cho các gia đình còn lại. Các hộ cũng bảo nhau đã vượt hàng trăm cây số lên đến đây rồi thì cố gắng hết sức, rồi gian khổ sẽ qua. Những ngày sau đó, thành viên các gia đình cùng nhau khai phá đất hoang, tháo gỡ dây thép gai, san lấp giao thông hào, hố bom. Nhờ vậy, khai hoang phục hóa được 8ha để làm ruộng nước và nhiều diện tích



Một góc làng Thanh Bình.

trồng rau màu phục vụ cuộc sống. Bà con địa phương cũng giúp đỡ, san sẻ, chuyển giao cho làng 6ha đất ruộng. Chỉ khoảng một năm sau, trên mảnh đất hoang vu đã phủ màu xanh khoai, sắn, rau màu và cây ăn quả.

Bà Vũ Thị Niệm, 87 tuổi vẫn nhớ như in sau 4 đêm 5 ngày đi đường mệt mỏi, gian khổ, đến ngày 18/2/1964, cả nhà bà gồm vợ chồng và 3 con nhỏ đặt chân đến Mường Thanh, bắt đầu những năm tháng xa quê, không anh em, họ hàng nơi xa xôi, hẻo lánh. Bà Niệm chia sẻ: Gia đình tôi cũng như các hộ khác nhiều ngày phải đi

tìm hái rau dại, mót ngô, khoai trên ruộng đã thu hoạch của đồng bào bản địa để độn cơm. Hai vợ chồng cặm cụi làm lụng, không ngại công việc gì để lo cho gia đình với số người con ngày càng đông hơn. Ngoài làm ruộng vườn, vợ chồng tôi tranh thủ đi rừng lấy cây gianh, chiều các con phụ giúp đánh gianh để bố mẹ mang ra chợ bán. Cứ thế, cuộc sống dần ổn định. Cho đến năm 1970, chủ yếu khu vực lòng chảo Mường Thanh chỉ cấy được 1 vụ lúa vì chưa có nước tưới và kiến thức khoa học lạc hậu. Thời điểm ấy, làng Thanh Bình tổ chức thành 1 hợp tác xã nhỏ, chia

làm 2 đội sản xuất, với 2 cái xe thô, 1 radio. Tối đến là cả làng tập trung lại cùng nhau nghe tin tức, thời sự. Những người đồng hương sống quây quần, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau từ lúc nghèo khó cho đến bây giờ vẫn vậy.

Làng Thanh Bình hôm nay

Từ nơi hoang vu, thưa thớt, nay làng Thanh Bình là khu vực trung tâm xã đông đúc, nhộn nhịp người qua lại. Các hộ dân chủ yếu nằm hai bên đường trục chính vào UBND xã, là lợi thế cho nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Ngay giữa làng Thanh Bình, từ nhiều năm nay hình thành một chợ xếp phục vụ nhu cầu mua bán của người dân trong xã. Tận dụng thuận lợi ấy, hai bên đường có đến 20 cửa hàng dịch vụ kinh doanh tổng hợp, thời trang, xây sát, sửa chữa xe máy, đồ điện... của người dân trong làng mở. Cả khu vực mua bán sôi động quanh năm.

Vợ chồng anh Vũ Văn Ngọc là thế hệ thứ ba của làng. Năm 2018, anh chị đầu tư mở cửa hàng bách hóa gần chợ, vừa bán lẻ cho người dân có nhu cầu, vừa làm đại lý xuất hàng cho các tạp hóa nhỏ trong xã và khu lân cận. Anh Ngọc cho biết: Vị trí trung tâm của làng rất thuận lợi cho kinh doanh, buôn bán. Doanh thu trung bình mỗi ngày của cửa hàng gần 10 triệu đồng. Vào dịp tết thì cao hơn. Lợi nhuận mỗi tháng đủ cho gia đình có cuộc sống đầy đủ.

Mặc dù có nhiều người chuyển hướng sang kinh doanh, dịch vụ nhưng phần lớn các hộ trong làng Thanh Bình vẫn theo nghề nông với các hình thức chăn nuôi, trồng trọt hiện đại, áp dụng khoa học kỹ thuật. Ông Vũ Đức Hợi, Trưởng ban Văn hóa làng cho biết thêm: Hiện Thanh Bình có 28,8ha lúa hai vụ, 17 máy phay. Mỗi mùa vụ chỉ mất từ 7 - 10 ngày là cả làng hoàn thành việc gieo cấy hoặc gặt hái, sản lượng trung bình hàng năm đạt 62 - 67 tạ/ha. Các mô hình chăn nuôi cũng phát





Đại diện làng Thanh Bình tri ân những người đầu tiên lên mảnh đất Mường Thanh xây dựng làng.

triển, gia súc xuất chuồng hàng năm đạt khoảng 15 tấn, gia cầm tính trung bình mỗi hộ nuôi 50 con/lứa. Trong làng có nhiều hộ nông dân làm kinh tế giỏi, tiêu biểu như: Ông Phạm Bá Kiến, Hoàng Văn Vững, Vũ Quang Chiến, Vũ Đức Dũng... Với sự cần cù, chịu khó của người con quê lúa Thái Bình, đời sống phần lớn người dân Thanh Bình đến nay sung túc, đủ đầy. Hiện làng được tách làm 3 thôn: 5A, 5B, 5C với 237 hộ, 812 khẩu, trong đó chỉ còn 7 hộ nghèo là người neo đơn hoặc có hoàn cảnh đặc biệt. Bình quân thu nhập đầu người của làng đạt 25 - 30 triệu đồng/người/năm.

Cuộc sống có khó khăn thế nào, người dân Thanh Bình cũng đều vượt qua, nhưng đây chưa phải điều tự hào nhất đối với bà con nơi đây mà điều làm rạng danh cái tên làng Thanh Bình là những người con, người cháu thành đạt, hoạt động trong nhiều ngành nghề khác nhau. Ông Hợi nhẩm tính, cả làng hiện có hơn 250 người tốt nghiệp các trường chuyên nghiệp công tác tại nhiều cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang... của huyện, tỉnh. Một số người giữ chức vụ quan trọng trong ngành, lĩnh vực công tác và có nhiều đóng góp, được cấp ủy, chính quyền địa phương ghi nhận, đánh giá cao. Gia đình bà Vũ Thị Niệm là một tấm gương tiêu biểu. Dù bữa no, bữa đói nhưng vợ

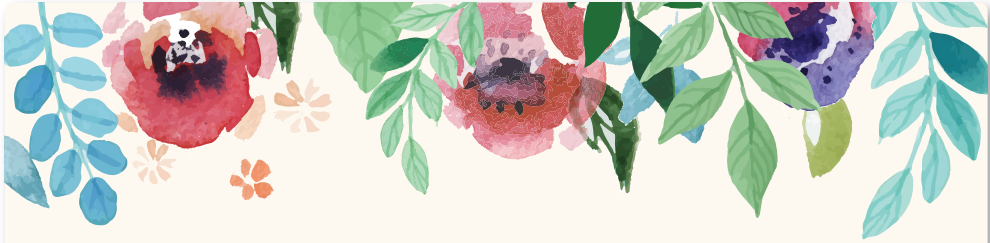
chồng bà vẫn cố gắng cho các con đi học đầy đủ. Để đến nay, khi đã lên chức cụ, bà có gần 70 người con, cháu đều thoát ly ruộng đồng, có công việc ổn định hoặc đang đi học. 10 người con của bà thì chỉ có 1 người ở nhà làm nội trợ, còn 9 người công tác trong các cơ quan là giáo viên, bác sĩ, công an, cán bộ tư pháp, khoa học công nghệ... Trong đó có 3 người con hiện đang giữ các vị trí lãnh đạo trong cơ quan, trong ngành. Mãn nguyện với niềm vui tuổi già, con cháu đũa huê, thành đạt, bà Niệm chia sẻ: Mỗi ngày lễ, tết, gia đình sum vầy là tôi lại kể cho con cháu nghe về những khó khăn ngày xưa, dặn dò các thành viên trong gia đình phải noi gương nhau không ngừng học hỏi, vượt khó để thành công, đóng góp cho quê hương.

55 năm trôi qua, các thế hệ người dân làng Thanh Bình cứ thế tiếp nối nhau trưởng thành. Những người con, người cháu lớn lên bằng hạt gạo được đem bông trên cánh đồng Mường Thanh, uống nước nguồn mạch ngầm Nậm Rốm, mang trong mình dòng máu Điện Biên nhưng vẫn luôn hướng về mảnh đất tổ tiên - Thái Bình với tấm lòng thành kính, tri ân, nặng nghĩa tình.

Tác phẩm dự thi viết về đề tài người Thái Bình - đất Thái Bình



Nguồn internet



Một ngày cho mẹ

■ TRẦN THƯƠNG TÍNH
An Minh, Kiên Giang

Một nụ hồng ban sớm
Con dành tặng mẹ yêu
Góc sân nhà rộn rã
Luôn bên con sớm chiều

Mẹ là tia nắng ấm
Vỗ về trên tóc con
Gió qua miền thương nhớ
Gọi mùa về xanh non.

Con sông quê lơ lững
Nhu lòng mẹ bao dung
Suốt một đời nặng nợ
Chảy trôi đến khôn cùng.

Con vui đầu lòng mẹ
Nghe hương quê ngập đầy
Hai mươi tháng mười đầy
Mẹ ơi! Mẹ biết không?

Mẹ tôi cười rất khê
Nhu giọt nắng bên thềm
À ơi... con giấc ngủ
Trên đôi cánh quê hương.

Giấc mơ hiền con trẻ
Có cánh đồng mênh mông
Có ngày dành tặng mẹ
Hai mươi tháng mười này...

Quê nhà

■ NGUYỄN ĐÌNH XUÂN
Báo Quân đội nhân dân

Tiếng giục trâu nghe xa ngái
Con đề giờ đã vắng người
Mặt trời khuất sau đám sậy
Cánh diều dân thấp chơi vui.

Mấy trẻ còn xộc xệch áo
Vừa bơi ở dưới sông lên
Cánh dơi lạc bầy chao đảo
Vất cong một mảnh trăng nghiêng.

Bao năm làm người xa xứ
Nay về mới rõ hồn làng
Loang đồng rây lộn khói mỏng
Để cả chiều hóa mênh mang...



ĐẠI VƯƠNG SINH THẦN

■ QUANG VIỆN

Theo ngọc phả lưu trữ tại Viện Hán Nôm, miếu làng An Việt, trang An Việt, đạo Sơn Nam nay là đình làng Việt Yên, xã Diệp Nông, huyện Hưng Hà thờ “Thiên Bồng chủ tể Đại vương” thời Lý Cao Tông (1176 - 1210). Mặc dù được tẩn phong “Thiên Bồng” nhưng “thiên thần” này lại là “nhân thần” có thật, huân công lớn dẹp loạn, chặn giặc Chiêm Thành. Ông quê châu Thu Vật, đạo Tuyên Quang được vua Lý Cao Tông phong là “Quan chủ tể đạo Sơn Nam” và sắc cho dân làng An Việt phụng thờ. Khi ông mất, dân làng An Việt tạc thần hiệu “Thiên Bồng Chiêu Dương tướng quân chủ tể Đại vương” thờ trong đình làng. Đình Việt Yên cũng phối thờ “Tứ vị Đại vương” họ Trịnh phò giúp vua Đinh dẹp loạn 12 sứ quân...



Ngọc phả đình Việt Yên, xã Diệp Nông nguyên bản Hán Nôm (tạm dịch) chép: Đời Ngô Vương (Ngô Quyền 939 - 944) suy vi, triều thần Dương Tam Kha làm phản, 12 sứ quân nổi loạn, cát cứ, xung hùng, xưng bá, đất nước lâm cảnh loạn ly. Ở trang Tranh Vành, huyện Đường An, châu Hồng (Hải Dương nay) có nhà họ Trịnh, húy Thông làm ăn lương thiện. Hai ông bà Trịnh Thông và Hoàng Thị húy Ngạn muộn đường con cái nhưng vẫn chăm làm việc thiện giúp người nghèo khổ. Một lần bà Hoàng Thị húy Ngạn nằm mộng vớt được ánh sao sa, từ đó mang thai rồi sinh hạ được nam nhi, đặt tên là Trịnh Minh Công. Minh Công lớn lên cũng là lúc bà Hoàng thị lâm bệnh qua đời. Hai cha con Trịnh Thông bỗng bề nhau chạy loạn đến trang An Việt, đạo Sơn Nam (nay là làng Việt Yên, xã Diệp Nông) thì dừng lại, xin dân làng cho nương nhờ. Ngắm cảnh cha con côi cút, dân làng An Việt giúp công, giúp của dựng mái nhà tranh cho hai cha con Trịnh Thông cư ngụ.

Trong chuyến diên dã về làng Việt Yên, xã Diệp Nông, huyện Hưng Hà sưu tập tư liệu dấu tích vua Đinh thời dẹp loạn 12 sứ quân thống lĩnh sơn hà, nhóm nghiên cứu chúng tôi được ông Nguyễn Quang Lượng, nguyên Bí thư Chi bộ thôn Việt Yên 3 và ông Nguyễn Công Hoan, Bí thư Chi bộ thôn Việt Yên 5 dẫn tham quan dấu tích “Tứ linh miếu” trấn ải 4 góc làng An Việt (cũ) nay là Việt Yên. Theo truyền ngôn 4 ngôi miếu cổ linh thiêng vốn là bốn tiên đồn ở vườn mơ thuộc trang An Việt (cũ) của 4 vị Đại vương họ Trịnh có công lao phò giúp vua Đinh dẹp loạn 12 sứ quân là Trịnh Minh Công, Trịnh Lương, Trịnh Nguyên, Trịnh Khang. Người làng Việt Yên từ xưa khi đặt tên cho con phải kiêng 8 “húy danh” là: Thông, Ngạn, Hạnh, Minh, Lương, Nguyên, Khang và Bồng (Thiên Bồng). Để lý giải điều kiêng húy này, nhóm nghiên cứu chúng tôi đọc kỹ các bản thần phả, ngọc phả còn lưu

giữ được về sự tích đình Việt Yên. Thần phả, ngọc phả chép: Trịnh Thông (người trang Tranh Vành, huyện Đường An, châu Hồng) đến nương nhờ An Việt, lưu lại dạy học cho con trẻ trong làng. Năm tháng trôi đi, các học trò lớn lên, cảm thấu tình nghĩa của thầy bèn họp nhau lại tìm cách giúp thầy bớt cảnh cô đơn. Hồi ấy, xứ Khả Lang, tổng Hà Lý (nay là thôn Khả Lang, xã Dân Chủ) có thôn nữ họ Trần, húy Hạnh, hiệu là Từ Chất, mới 20 tuổi đã góa bụa. Hạnh nương có nhan sắc, quán trà Hạnh nương bên sông lúc nào cũng nườm nượp khách. Các đệ tử trường môn nói với thầy Thông kết mối tơ duyên cùng Hạnh nương. Thầy Thông đồng ý, các môn sinh ước hỏi Hạnh nương cũng đồng ý. Chọn ngày lành, tháng tốt, hôn lễ được tổ chức, Trịnh Thông và Trần Hạnh nương duyên hải cầm sắt, uyên ương lữ hợp. Một đêm, Hạnh nương dựa án chiêm bao thấy ba con rồng trên trời bay xuống, đậu trước hiên nhà biến thành ba con chim Khổng Tước. Từ đấy, Hạnh nương thai nghén. Sau 13 tháng mang thai, chọn ngày Dần, tháng Chạp, năm Nhâm Tý sinh hạ một bọc, bọc nở ra ba hài nhi. Trịnh Thông và Hạnh nương vui mừng khôn xiết, đặt tên con là Trịnh Lương, Trịnh Nguyên và Trịnh Khang. Ba người con trai lớn nhanh như thổi, tướng mạo phi phàm, 10 tuổi học một biết mười, thông thạo cung kiếm. Năm 17 tuổi song thân phụ mẫu của Minh Công (anh cùng cha khác mẹ), Lương, Nguyên, Khang bỗng dưng bạo bệnh qua đời. Bốn anh em thương xót an táng song thân phụ mẫu rồi thỏa chí tang bồng mộ binh cát cứ, uy thanh đại chấn, anh hùng hào kiệt bốn phương tìm theo. Truyền rằng thuở ấy, Ngô sứ quân (trong loạn 12 sứ quân) cát cứ Trường Châu nghe tin uy danh của bốn anh em liền đem binh đến dụ quy hàng. Bốn anh em họ Trịnh bất hợp tác liền bị Ngô sứ đem quân vây ráp, càn quét, phá phách xóm làng. Bốn anh em chia nhau thiết lập đồn doanh bốn nơi chống trả Ngô sứ quân.

Minh Công lập đồn lũy cửa Chùa, Lương Công lập đồn lũy cửa Triều, Nguyên Công lập đồn lũy cửa Kinh còn Khang Công lập đồn lũy bến Bền. Ngô sứ quân dấy binh chinh phạt đều thất bại. Liên tục nhiều ngày không thắng nổi, Ngô sứ quân đành rút quân, xóm làng trở lại bình yên, nhân dân biết ơn bốn anh em họ Trịnh. Tiếng lành đồn xa, Đình Bộ Lĩnh ở Hoa Lư (Ninh Bình nay) nghe tiếng bốn anh em họ Trịnh đánh bại Ngô sứ quân cát cứ Trường Châu mừng lắm bèn sai Đình Diên đến chiêu mộ. Bốn anh em họ Trịnh nghe tiếng thủ lĩnh cờ lau đã lâu, nay có đại thần Đình Diên trực tiếp đến chiêu mộ liền nghe theo. Đình Bộ Lĩnh phong Trịnh Minh Công là Quân giới Nguyên soái tướng quân, Trịnh Lương Công làm Thống Soái tướng công, Trịnh Nguyên Công làm Giám sát tướng quân, Trịnh Khang Công làm Thượng dũng sứ. Bốn ông nhận lệnh dẫn quân đến Châu Phong nghênh chiến với Kiều Công Hãn, qua vài trận giao chiến đã chém được đầu Kiều Công Hãn, quét sạch tàn quân. Dẹp xong loạn 12 sứ quân, Đình Bộ Lĩnh thu quân về Hoa Lư lên ngôi Hoàng Đế, mở tiệc khao quân, gia phong tướng sĩ. Bốn ông được Đình Tiên Hoàng phong chức: Chương Thiên Quan, gia phong “Đại Vương Sinh thần” (Được thờ phụng ngay khi còn sống), ban cho trang An Việt làm nơi hương hỏa phụng thờ Tứ vị Đại vương họ Trịnh khi bốn ông mất. Đất nước ca khúc khải hoàn, bốn anh em họ Trịnh dâng biểu xin vua Đinh cho về trang An Việt xây dựng sinh từ, Đình Tiên Hoàng chuẩn y, ban hơn trăm cân vàng, bạc, châu báu. Bốn ông về An Việt mở hội khao dân làng, truyền cho xây dựng bốn sinh từ, lập hội đồng cung chính giữa cung doanh. Việc xây dựng xong xuôi, bốn ông lại mở tiệc ba ngày mừng công, ban cho dân làng 50 hốt vàng, sai mua ruộng, ao làm của công. Bữa tiệc cuối, bốn ông cùng ngồi uống rượu, ngâm thơ, bỗng dưng trời nổi giông gió, mây đen kéo đến ùn ùn, mưa như trút nước. Đến đêm, mưa

Ông Nguyễn Công Hoan, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban công tác mặt trận thôn Việt Yên 5, xã Diệp Nông, huyện Hưng Hà



Theo các bậc cao niên, đình Việt Yên trước năm 1954 là một công trình kiến trúc nghệ thuật chạm khắc gỗ độc đáo, quy mô đồ sộ từng là nơi hoạt động của cán

bộ cách mạng, do vậy thực dân Pháp đã nã pháo từ bên Hưng Yên sang phá hủy hoàn toàn. Sau hòa bình lập lại năm 1954, nhân dân làng Việt Yên góp công, góp của dựng lại ngôi đình hương hỏa phụng thờ “Thiên Bồng Chiêu Dương tướng quân chủ tể Đại vương” và “Tứ vị Đại vương họ Trịnh” như hiện trạng.

Ông Nguyễn Quang Lượng, nguyên Bí thư Chi bộ, nguyên Trưởng ban công tác mặt trận thôn Việt Yên 3, xã Diệp Nông, huyện Hưng Hà



Làng Việt Yên rất rộng, hiện được chia thành 5 thôn. Đình Việt Yên nằm giữa làng Việt Yên có khu vườn mơ, bốn phương Đông, Tây, Nam, Bắc có 4 ngôi miếu cổ linh

thiêng. Nhân dân Việt Yên rất mong các cấp chính quyền quan tâm, con em trong làng, ngoài xã tâm đức phục dựng lại đình Việt Yên cho xứng với truyền thống lịch sử, văn hóa của trang An Việt xưa.

Ông Nguyễn Duy Sim, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Diệp Nông, huyện Hưng Hà



Khi giặc Pháp nã pháo hủy diệt ngôi đình nhân dân Việt Yên đã khuôn bia đá, cột đá, bậc thềm đá... ném xuống ao để bảo tồn. Sau này,

ao đình bị san lấp lấy đất làm nhà ở cho người dân nên hệ thống bia đá, cột đá, bậc thềm đá khắc ghi bi ký vẫn còn nằm dưới đáy ao.



tạnh gió ngưng, trời quang trăng sáng, dân làng không thấy bốn ông đâu, chỉ còn khăn áo ở lại. Dân làng kinh hãi tấu lên Đình Tiên Hoàng. Đình Tiên Hoàng vô cùng thương xót nghĩ đến huân lao của bốn ông liền phong “Tứ vị Đại vương”, Trịnh Minh Công là “Thiên Quan đương đình” sắc kiếm “Kiêm nghị Thượng đẳng thần Quán giới nguyên súy Tướng quân Đại vương”; Lương Công làm “Thiên ứng Trung Quốc thanh cảnh tự nhiên Thống suất Tướng quân Triết Việt Đại vương”; Nguyên Công làm “Thiên quan Long Kiều Giám sát Tướng quân Nghiêm nghị Đại vương”; Khang Công làm “Thiên quan Hùng tài Đại lược Thượng dũng Tướng quân An quốc Đại vương”; vua sai sứ đón Thần sắc về xã Việt Yên làm lễ tế long trọng, ban cho dân làng Việt Yên ghi Thần hiệu để phụng thờ.

Trái các triều đại Đinh, Lý, Trần, Lê, Nguyễn... các bậc đế vương đều gia phong mỹ tự Thượng đẳng phúc thần cho “Tứ vị Đại vương Trịnh công” để dân làng Việt Yên bốn mùa hương hỏa muôn đời...



PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG

■ BÚT NGŨ
Thành phố Thái Bình

Mấy ngày qua giặc quấy rối ráo riết. Chúng rêu rao: Nguyễn không lập tề sẽ đốt cả làng. Bất thành linh chúng kéo một trung đội đến quán Kên, bắn súng, chiếu ống nhòm, làm như ập ngay vào làng. Rồi đập một cái ra lệnh rút. Đập một cái lại kéo đến. Chúng dọa không cho nam nữ thanh niên về làng và ra đồng.

Tuyên ngồi dưới hầm lắng nghe. Chốc chốc có tiếng vọng từ đầu làng vào, súng tiểu liên ro... ẹt... ẹt... Rồi im lặng hồi lâu... Giặc đập dồn ngoài đường 39.

Dâu ngồi tận phía trong quay ra nói nhỏ:

- Hình như chúng nó cũng khiếp ta, anh nhỉ!

- Khiếp chứ!... Nhưng mà lập được tề, nó chả khiếp nữa đâu.

- Ta dứt khoát không lập tề chứ anh!

- Dứt khoát! Lập tề, ngay ban tề ấy mình nắm được, cũng lồi thôi lắm. Giặc ra ra vào vào trong làng như đi chợ. Nó bắt phu, thu tre. Làng có cô gái nào xinh xinh, nó để ý. Không may vợ phải tề ác như Trục Nội, nó biết chân tơ kẽ tóc trong làng, bắt cán bộ, sục hầm bí mật, phá hết cơ sở kháng chiến... chả khác gì nhà cháy từ trong cháy ra.

Có tiếng trung liên bắn ba phát một. Tuyên nghiêng tai lắng nghe. Một lúc sau lại yên lặng.

- Nhưng phải làm thế nào... - Dâu nhìn ra lỗ thông hơi mờ mờ ánh sáng - Chú dân kêu lắm, anh ạ. Nhất là những nhà có người chết. Họ cứ tưởng lập tề thì hết mọi tai nạn.

- Ta phải làm cho dân hiểu, để nay mai còn thiệt hại gấp mấy lần vẫn chịu đựng được. Là vì cái làng Nguyễn ta, với một số làng khác nữa, phải gánh nhiệm vụ đặc biệt, làm căn cứ, làm bàn đạp cho cả huyện kháng chiến. Nó giống như Việt Bắc, trước kia làm căn cứ cho cách mạng, bây giờ làm căn cứ cho kháng chiến cả nước... Không có căn cứ thì bộ đội đứng vào đâu, ai nuôi giấu, để khi tình thế có lợi thì tiến lên đánh giặc. Không có căn cứ thì cán bộ ở các vùng tề ra ngồi đâu mà họp. Còn khối việc cần phải có đất căn cứ... Vì vậy sống chết cũng phải giữ vững đất căn cứ. Ai ở đất căn cứ phải cầm chắc là mình gian khổ, nguy hiểm... Người chết nhiều hơn, nhà không còn một nóc, vì giặc chia mũi dùi vào đấy. Nhưng vẫn không thể để làng thành nơi trống rỗng, giặc ra vào bất cứ lúc nào.

Dâu lắng nghe. Dâu không ngờ cái gánh nặng của đất căn cứ lại rơi vào làng mình. Những nơi như Gò, Bái, Gú, Giống không phải gánh nhiệm vụ đất căn cứ, có thể lập tề vỏ, không mang tiếng phản động, cũng không bị giặc o ép quá đáng, có phần dễ chịu hơn... Dâu phân nản:

- Thế ra cái số làng mình chịu vất vả!

Tuyên cười thâm về câu nói của Dâu. Dâu tin có số mệnh. Tuyên không tin. Nhưng Tuyên nghĩ: Trong cuộc đấu tranh cách mạng có một điều chắc chắn là bao giờ cũng có một số người, một số làng phải đi trước, gánh chịu những hy sinh lớn nhất để cho tất cả mọi người, mọi làng được tự do. Nếu không có Bác Hồ và những chiến sĩ cách mạng đi trước mở đường đấu tranh, nếu không có Việt Bắc làm đất căn cứ, thì sao có được cách mạng tháng Tám thành công.

Chưa thấy bà Sen gọi. Chắc là giặc vẫn còn vẩn vơ ở đầu làng. Ngồi rồi sốt ruột, Dâu quay lại:

- Hôm qua chi ủy họp bàn những gì, anh?

Tuyên ngồi xích lại gần Dâu, bắt gặp một thoáng hương lá chanh, bổ kết... Anh nói nhỏ:

- Những người bị bắt trong đêm giặc biệt kích đã về gần hết. Ta không phải nhũn nhặn để đánh đổi cho giặc cái gì nữa. Bắt đầu từ ngày mai, rào làng lại,

canh gác cẩn mật. Giặc vào ít, đánh; vào nhiều, xuống hầm. Du kích ta phải có mặt ban ngày, làm chỗ dựa cho nam nữ thanh niên sửa lũy, rào làng. Việc của Đoàn thanh niên, tôi đã phổ biến cho anh Chuyển. Việc của du kích, tôi phổ biến cho cô... Anh Duyệt còn bận công việc của đội trừ gian.

Việc phải như thế, chả còn cách khác - Dâu nghĩ - Không tề thì phải đánh, thế thôi... Nhưng mà... rào làng, chống cự ít lâu, giặc kéo đến đông, nó lại phá... Dâu nói với Tuyên điều ấy. Tuyên cười:

- Cô nghĩ phải đấy. Cái vòng đèn cù ấy luẩn quẩn cho đến khi kháng chiến thành công. Tức là mình quyết giữ căn cứ thì nó đánh. Nó đánh ít, mình đánh trả. Nó đánh mạnh, mình tạm lui xuống hầm. Nó đi, mình lên. Nó phá rào, mình rào lại rồi lại đánh...

Vẫn chưa thấy bà Sen gọi. Tiếng súng vẫn thỉnh thoảng đập đập ở đầu làng...

Tuyên thấy nặng đầu. Anh gác trán xuống hai đầu gối. Đêm qua, anh và Duyệt làm một việc khẩn cấp. Quá nửa đêm mới về nghỉ...

Thấy Tuyên ngủ, Dâu nhích sát vào cuối hầm, xa Tuyên thêm một chút. Ánh sáng xé trưa rọi qua lỗ thông hơi vào hầm đủ cho Dâu xem xét xung quanh. Chiếc hầm đào dưới nền từ đường họ Nguyễn, đất khô ráo chắc chắn. Thành hầm đứng

choãi, thu gọn lên nóc hình vòm, những nhát thuổng sắc ngọt để lại dấu vết như vẩy rồng. Cạnh hầm chỗ Dâu ngồi, một lỗ thông hơi ngang, lọt gió từ vườn vào, nhẹ nhẹ, man mát.

Tiếng ngáy kho... kho... Tuyên ngủ ngời, trán đặt trên đầu gối. Một lúc sau, mặt anh nghiêng về phía Dâu. Khẩu súng trường mát tựa sau lưng, hai quả lựu đạn mớ vẹt và con dao găm đeo ở cạnh sườn...

Dâu nhìn Tuyên hơi kỹ. Đôi lông mày đen dài như lông mày vẽ của Triệu Tử Long trên sân khấu. Cái miệng rộng toét, giá là đàn bà đã bảo ăn hết phần chồng con. Cằm hô khẩu hiệu, hô chào cờ ở các cuộc mít tinh, ai cũng chỉ vào Tuyên; Tuyên hô đã to còn rành mạch. Bàn tay mới bật cười, rộng gần bằng nửa cái quạt, khẩu súng trường nằm trong tay ấy gọn như giống mía. Cái tay bắn súng vào hàng nhất nhì trong huyện. Mã tấu thì phật một nhát đứt ngang cây chuối to bằng cột đình... Làng này ai cũng khen Tuyên tiến bộ nhanh. Giá Tuyên được người vợ khôn ngoan tần tảo thì còn tiến hơn nữa. Thật đấy, anh ấy vai việc nước, vai việc nhà đều nặng. Người ta đi học ở huyện mười lăm ngày có tiền giặt lưng, gạo bị mang theo. Tuyên thì xoay từng bát gạo, góp từng bữa, không gạo thì nói đổi đầu bụng không ăn. Tối đến, người ta đàn hát, Tuyên thì chạy một mạch từ huyện về, tát nước lúa đến nửa đêm, sáng hôm sau dậy sớm lên lớp cho kịp. Sao mà giỏi cho anh ấy cũng có sức... Dâu thở dài nhìn ra dòng ánh sáng mờ mờ rót không ngừng qua lỗ thông hơi.

Ờ hay! Sao mình lại thở dài nhỉ. Rõ vớ vẩn. Việc của người ta dính gì đến mình? - Dâu quay lưng lại Tuyên - Người ta đã có vợ có con...

Phía đầu làng tặc tặc vài phát tiểu liên. Giặc còn đấy. Nó quấy rối suốt ngày không cho làm lụng gì. Dâu ghé tai vào lỗ thông hơi.

Tuyên vẫn ngáy đều đều. Tiếng ngáy khỏe đôi lúc rõ lên như reo... "Khiếp, cái ông này ngáy mới ghê chứ. Giặc mà ở trên nó nghe thấy hết". - Dâu quay lại. Tuyên dấy dọn thế nào gác đầu xuống, tóc phờ lên. Một sợi tóc sâu đỏ quạch như râu ngô, cứng quèo chia ra; Dâu trông ngứa mắt muốn nhổ quách. Chỉ khe nhón lấy, quần vào ngón tay một vòng nhỏ phứt... Thôi đừng làm thế, anh ấy hiểu lắm... Dâu quay đi.



Ảnh minh họa

(còn nữa)

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua (từ ngày 11/10 đến ngày 17/10), Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, truyện ngắn... cộng tác của các thông tin viên, cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như: Thích Hữu Minh, Đặng Thành Văn, Vũ Hồng Thái (Thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Vũ Đông (Đài TTTH Kiến Xương); Đỗ Hà, Nguyễn Hoàng (Đài TTTH Tiền Hải); Cao Thu Hạnh (Bộ CHQS tỉnh Thái Bình); Trần Nguyễn Giáp (Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh); Trịnh Minh Thuyết, Vũ Tuyết Nhung (Thanh Hóa); Nguyễn Thị Bích Nhân (Phú Yên); Lê Minh Hải (Phú Thọ); Lê Hứa Huyền Trân, Trần Thị Thảo (Bình Định); Lê Văn Trường (Sóc Trăng); Phan Thành Minh (Đà Lạt); Nguyễn Chí Ngoan, Trần Thương Tĩnh, Huỳnh Thị Mộng Tuyền (Kiên Giang); Trần Văn Thiên, Đặng Đức, Phạm Ngọc Thạch (Thành phố Hồ Chí Minh); Trần Thái Học (Bến Tre); Hoàng Khánh Duy (Cần Thơ)...

Hướng tới kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, tuần qua Tòa soạn tiếp tục nhận được hàng trăm bài thơ, truyện ngắn, tản văn... nội dung chủ yếu viết về chủ đề người mẹ, người vợ và sự hy sinh cao cả của người phụ nữ Việt Nam trong

hai cuộc kháng chiến giành độc lập, tự do cho dân tộc. Điển hình như bài "Sự hy sinh của phụ nữ làng tôi" của Vũ Hồng Thái; truyện ngắn "Chiếc váy dưới đáy hòm" của Lê Minh Hải; tạp bút "Nhớ về món cháo ngày xưa" của Phạm Ngọc Thạch; thơ "Vấn vương tóc mẹ", "Lòng mẹ ủ ấm giấc mơ" của Trần Văn Thiên; "Em gái đồng chiêm ngược núi non", "Em bước lên bậc giáng" của Lê Anh Phong; "Mẹ quê" của Nguyễn Thị Bình; tản văn "Món bánh xèo của mẹ" của Trần Thị Thảo. Đặc biệt, tác giả Vũ Tuyết Nhung gửi chùm thơ gồm 5 bài "Ai trả lời giấc mơ em", "Chuyện một người điên", "Người đàn bà vẽ", "Bữa tối của người đàn bà đơn thân", "Ta lại tìm được em". Mỗi bài thơ, câu thơ đều giàu âm thanh, hình ảnh và xúc cảm dạt dào: "Người đàn bà trong bốn bức tường/ Ngắm trần nhà với giàn đèn treo nhấp nháy/ Ngoài kia sông vẫn chảy/ Hoa vẫn thơm và người vẫn đi về/ Người đàn bà nhìn bốn bức tường/ Tất cả lặng im trắng toát/ Bà vẽ lên bức tường thứ nhất/ Tuổi xuân son rạng rỡ nụ cười...". Bài "Một ngày cho mẹ" của Trần Thương Tĩnh, lời thơ giản dị, nhẹ nhàng với lòng biết ơn, tình cảm sâu đậm của người con hướng về mẹ: "Mẹ là tia nắng ấm/ Vỗ về trên tóc con/ Gió qua miền

thương nhớ/ Gọi mùa về xanh non/ Con sông quê lơ lửng/ Như lòng mẹ bao dung/ Suốt một đời nặng nọ/ Cháy trôi đến khôn cùng"...

Về việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII), tác giả Cao Thu Hạnh đưa tin: Lực lượng vũ trang tỉnh Thái Bình nhiều việc làm thiết thực, hiệu quả trong học tập và làm theo gương Bác. Theo đó, Đảng ủy Quân sự tỉnh đã vận động cán bộ, chiến sĩ đồng hành với chương trình cặp lá yêu thương, hướng tới học sinh nghèo vượt khó, hàng tháng tự nguyện ủng hộ quỹ từ 20.000 - 50.000 đồng, đến nay đã có 35 cháu học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong tỉnh, đã được các cơ quan, đơn vị trong lực lượng vũ trang tỉnh nhận đỡ đầu với số tiền mỗi tháng từ 300.000 - 500.000 đồng/ cháu đến khi các cháu học hết phổ thông trung học. 100% đầu mỗi các cơ quan, đơn vị đã lập "Hòm tiết kiệm làm theo lời Bác". Hàng tháng mỗi cán bộ, chiến sĩ tiết kiệm chi tiêu với số tiền từ 50.000 - 100.000 đồng dành vào việc hỗ trợ con em gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn mua sách vở học tập hoặc ủng hộ các thôn, xã khó khăn mua vật liệu xây dựng đường giao thông nông thôn...

Nổi bật trong các tin, bài về hoạt động nhân đạo, từ thiện, tác giả Thích Nhuận Nguyễn đưa tin Hội Phật giáo tỉnh Thái Bình ủng hộ quỹ "Vì người nghèo". Hướng ứng phong trào "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau", các đoàn thể chính trị - xã hội, các

tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã ủng hộ quỹ "Vì người nghèo" của tỉnh được trên 12,8 tỷ đồng. Từ đó, đã hỗ trợ xây mới và sửa chữa 280 nhà cho người nghèo với số tiền trên 3,8 tỷ đồng; hỗ trợ khám chữa bệnh cho trên 1.500 bệnh nhân; hỗ trợ sinh kế, phát triển sản xuất, đầu nổi nước sạch cho hơn 400 hộ với số tiền 700 triệu đồng; hỗ trợ học sinh nghèo trên 1,3 tỷ đồng. Chung tay với các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, trong năm 2019, Hội Phật giáo tỉnh đã trao tặng hàng nghìn suất quà với số tiền 1,5 tỷ đồng dành cho công tác từ thiện xã hội, xây dựng nhà tình nghĩa, giúp đỡ người nghèo, học sinh vượt khó trong học tập. Hướng ứng phát động tháng cao điểm "Vì người nghèo", Ban Trị sự Phật giáo tỉnh ủng hộ 20 triệu đồng, Phân ban Ni giới tỉnh ủng hộ 10 triệu đồng...

Tin, bài, ảnh... cộng tác của các bạn đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên ấn phẩm điện tử baotaibinh.com.vn và ấn phẩm báo giấy của Báo Thái Bình. Báo Thái Bình xin trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh có chủ thích đầy đủ. Địa chỉ tiếp nhận tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn xin gửi về: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baotaibinh.com.vn.

Trân trọng!

ĐẠI VIỆT PILSNER

Bia Pilsner được sản xuất theo luật bia tinh dòng của nhà Vua Đức năm 1516, lần đầu tiên được sản xuất tại Nhà máy bia Hương Sen ngày 28, tháng 3 năm 2015 nhân kỷ niệm 40 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và CHLB Đức (1975 - 2015). Đây là sự kiện đặc biệt có ý nghĩa giữa 2 quốc gia nên đại sứ quán Đức đã kết hợp với phía Việt Nam lựa chọn nhà máy bia Hương Sen để sản xuất loại bia đặc biệt này.

Nguyên liệu sản xuất gồm: Malt đại mạch hai hàng vụ xuân, hoa Houblon thơm Saaz, men giống thuần chủng F1, nước tinh khiết (không dùng các loại nguyên liệu thay thế khác). Bia Pilsner được sản xuất trên dây chuyền thiết bị hiện đại nhất của CHLB Đức, theo phương pháp truyền thống của xứ Bayern - hai lần sôi (Decoction) và được lên men chìm trong thời gian ≥ 21 ngày.

Sản phẩm của: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯƠNG SEN**
Địa chỉ: Số 18, Trần Thái Tông, P. Bồ Xuyên Tp. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam.
Website: www.daivietbeer.com.vn - Tel: 02273 831010

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG VIỆT NAM

TRỪ NHANH - DIỆT GỌN - AN TOÀN MÔI SINH

- Diệt và phòng chống mối, mọt cho các công trình xây dựng, đề đập
- Cung cấp thuốc diệt chuột xử lý cho đồng ruộng, trang trại, cơ quan xí nghiệp
- Phun thuốc phòng trừ dịch bệnh: ruồi, muỗi, kiến, gián...
- Cung cấp thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, trừ bệnh, trừ cỏ
- Cung cấp hóa chất khử trùng...

Tuyển dụng nhân viên kinh doanh nữ bán lẻ

Thuốc Diệt Trừ Mối

TRỪ NHANH - DIỆT GỌN - AN TOÀN MÔI SINH

Địa chỉ: Số 23, Ngách 64/51, Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Hà Nội
VP tại Thái Bình: Số 324, Đường Long Hưng, Phường Hoàng Diệu, TP. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình - Điện thoại: 0913.530.943 - 0373.063555